TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2023/HS-PT
Ngày 16 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Vân

Các thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Ông Mai Xuân Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/TLPT- HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Bùi Thanh N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Bùi Thanh N, sinh năm: 2002.

Hộ khẩu thường trú: ấp Tân Tiến, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh Ng và bà Đinh Thị Kim Ch; anh, chị em ruột: 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền sự: không.

Tiền án: Bị cáo Bùi Thanh N bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 65/HS-ST ngày 25/9/2020; chấp hành xong hình phạt vào ngày 27/11/2020.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/3/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Luật sư Trần Duy L, Công ty Luật TNHH Trần Duy Lượng thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/9/2021 bị cáo Bùi Thanh N điều khiển xe mô tô biển số 64G1-011.80 chở anh Trần Thanh Th, sinh năm: 1986; nơi cư trú: ấp Tân P 2, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long đến nhà của bị hại Nguyễn Thị Kim P, sinh năm: 1979 tại ấp Tân P 2, xã T mua một con thỏ thịt 2,6 kg với giá 130.000 đồng mang về nhà anh Thảo làm thịt uống rượu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 64G1- 011.80 đến nhà bị hại P để mua thỏ về nuôi, bị cáo N thấy bị hại P ở nhà bếp chuẩn bị nấu cơm nên bị cáo N đậu xe mô tô ngoài sân đi vào trong nhà bếp hỏi bị hại P mua thỏ về nuôi. Bị hại P nói "hết thỏ thịt rồi còn thỏ con không hà", bị cáo N nói "thỏ con cũng mua", thấy N say rượu nên bị hại P kêu bị cáo N lại nằm võng nghỉ một chút rồi bắt thỏ mang về nuôi, bị cáo N không đồng ý mà kêu bị hại P bắt liền, cả hai ngồi trên giường gỗ ở gần cửa nhà dưới để nói chuyện qua lại.

Một lúc sau, bị hại P đi đến ngồi tại ghế nhựa màu đỏ gần chiếc võng ở nhà bếp, bị cáo N hỏi "có dao thái lan không cho mượn để cạy móng tay", bị hại P trả lời "có" và lấy dao thái lan đưa cho bị cáo N. Bị cáo N cầm lấy dao thái lan ngồi trên giường gỗ khựi móng tay cái của bàn tay trái. Bị hại P trở lại ghế nhựa ngồi. Bị cáo N đi đến võng nằm, cách vị trí bị hại P ngồi khoảng 01 mét; bị hại P sợ nên nói "để bắt quạt máy cho N mát để N nói chị keo kiệt", bắt quạt xong bị hại P đi qua giường gỗ ngồi, bị cáo N cũng đi lại giường gỗ ngồi và dùng tay phải lấy con dao yếm cán bằng gỗ tròn, chiều dài 40 cm, loại 01 lưỡi sắc, mũi bằng trên vạt giường và dùng tay vuốt lưỡi dao, thấy vậy bị hại P quay nhìn sang chỗ khác và đi đến ngồi ghế gần võng, bị cáo N cầm con dao yếm bằng tay phải đi lại chiếc võng nằm, đầu hướng về trước sân nhà, chân hướng xuống bếp. Thấy bị cáo N nằm võng cầm dao bị hại P sợ nên đứng lên định đi chỗ khác thì bị cáo N ngồi dậy bước đến dùng tay trái nắm tóc bị hại P kéo, ghì mạnh xuống làm cho bị hại P té xuống nền nhà ở tư thế ngồi xổm; bị cáo N ngồi đối diện bị hại P, cách khoảng 60 cm tay trái nắm tóc bị hại P, tay phải (tay thuận) bị hại N cầm con dao yếm giơ lên qua khỏi đầu bị cáo và chém từ trên xuống một nhát trúng vào đỉnh đầu của bị hại P, bị hại P dùng hai tay đưa lên ôm che vùng đầu. Bị cáo N tiếp tục giơ con dao lên qua khỏi đầu bị cáo rồi chém nhát thứ hai vào đầu bị hại P nhưng trúng vào cổ tay trái của bị cáo N gây thương tích, bị cáo N buông tay trái ra không nắm tóc bị hại P, bị cáo N tiếp tục cầm dao đưa lên cao qua khỏi đầu rồi nhằm vào vùng đầu bị hại P chém xuống liên tiếp 03 nhát nhưng trúng vào hai bàn tay của bị hại P, lưỡi dao lìa khỏi cán dao văng rơi xuống nền nhà, bị hại P bỏ chạy ra phía trước sân nhà truy hô kêu cứu. Bị cáo N ném cán dao tại hiện trường rồi đi ra sân điều khiển xe mô tô chạy đến trạm y tến xã Tân An Hội, huyện M khâu vết thương. Bị hại P được những người xung quanh đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ, đến ngày 07/9/2021 được xuất viện.

Trong quá trình điều tra bị cáo N khai nhận: bị cáo cầm dao bằng tay phải (tay thuận) nhằm vào vùng đầu của bị hại P chém mạnh từ trên xuống liên tiếp nhiều cái, nếu lưỡi dao không lìa khỏi cán dao thì bị cáo N tiếp tục chém bị hại P.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 155/2021/TgT-PC ngày 04/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương đỉnh đầu khoảng 10 cm đã khâu, hiện tại sẹo vết thương kích thước 16 x 0,3 cm không gây cố tật. Tỷ lệ 3%.

- Vết thương bàn tay (P):

+ Vết thương mu bàn tay khoảng 04 cm, hiện tại sẹo kích thước 03cmx0,2cm không gây cố tật. Tỷ lệ 1%.

+ 02 vết thương bờ trong mu bàn tay phải khoảng 03 cm và 01 cm rách da, hiện tại sẹo kích thước 2,5cm x0,2cm không gây cố tật. Tỷ lệ 1%.

+ Vết thương đứt gần lìa ngón II bàn tay phải ngay chỏm đốt gần, đứt thần kinh ngón II và một bó mạch ngón II, hiện tại vết thương kích thước 3,5cmx0,2cm hạn chế gấp ngón II. Tỷ lệ 3%.

- Vết thương bàn tay (T):

+ Vết thương đứt lìa liên đốt xa ngón III, hiện tai móm cụt nhón III bàn tay trái. Tỷ lệ 4%.

+ Vết thương đứt lìa đốt xa ngón V bàn tay trái, hiện tại vết thương kích thước 04cm x 0,2cm hạn chế vận động ngón V. Tỷ lệ 3%.

+ Vết thương ngón iv bàn tay trái khoảng 03cm và 01 cm hiện tại sẹo kích thước 04cm x 0,3cm và 1,5cm x 0,2cm hạn chế vận động ngón IV. Tỷ lệ 03%.

+ Vết thương lưng ngón II bàn tay trái khoảng 01cm rách da, hiện tại sẹo kích thước 01cm x 0,2cm không di chứng. Tỷ lệ 0,5%.

2. Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Thị Kim P là 17%.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại P yêu cầu bị cáo N bồi thường tiền viện phí, tiền tổn thất tinh thần, tiền xe cấp cứu…..với tổng số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và ông Bùi Thanh Ngon là cha ruột của bị cáo N đã khắc phục toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại. Ngoài ra, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh N phạm tội "Giết người".

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 57, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh N 17 (mười bảy) năm tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số: 44/HSST ngày 22/9/2022 của Toà án nhân dân huyện M; xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo Bùi Thanh N phải chấp hành hình phạt 18 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày 20/3/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/11/2022 bị cáo Bùi Thanh N kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Bị cáo Bùi Thanh N phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123, Tòa án sơ thẩm đã áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Thanh N 17 năm tù là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Kết luận giám định thể hiện các vết thương trên bị hại P là nông không sâu nên không thể hiện sức mạnh cố tình chém bị hại mà chỉ là hành vi mang tính thương tích không đe dọa đến tính mạng. Bị cáo mới 19 tuổi còn tuổi nông nổi, bồng bột nên cũng là tình tiết cần cân nhắc để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo lớn lên trong gia đình có truyền thống Cách mạng, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Do vậy, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Luật sư cho rằng vết thương nông không thể hiện ý chí giết người là không đúng. Hung khí phạm tội là hung khí nguy hiểm, vùng gây thương tích là vùng đầu cũng là vùng nguy hiểm. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội "Giết người' là đúng người, đúng quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Thanh N trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 01/9/2021 bị cáo Bùi Thanh N, sau khi uống rượu xong bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 64G1- 011.80 đến nhà bị hại P để mua thỏ về nuôi, bị cáo N thấy bị hại P ở nhà bếp chuẩn bị nấu cơm nên bị cáo N đậu xe mô tô ngoài sân đi vào trong nhà bếp hỏi bị hại P mua thỏ về nuôi. Bị hại P nói "hết thỏ thịt rồi còn thỏ con không hà", bị cáo N nói "thỏ con cũng mua", thấy bị cáo N say rượu nên bị hại P kêu bị cáo N lại nằm võng nghỉ một chút rồi bắt thỏ mang về nuôi, bị cáo N không đồng ý mà kêu bị hại P bắt liền, cả hai ngồi trên giường gỗ ở gần cửa nhà dưới để nói chuyện qua lại.

Một lúc sau, bị hại P đi đến ngồi tại ghế nhựa màu đỏ gần chiếc võng ở nhà bếp, bị cáo N hỏi "có dao thái lan không cho mượn để cạy móng tay", bị hại P trả lời "có" và lấy dao thái lan đưa cho bị cáo N. Bị cáo N cầm lấy dao thái lan ngồi trên giường gỗ khựi móng tay cái của bàn tay trái. Bị hại P trở lại ghế nhựa ngồi. Bị cáo N đi đến võng nằm, cách vị trí bị hại P ngồi khoảng 01 mét; bị hại P sợ nên nói "để bắt quạt máy cho N mát để N nói chị keo kiệt", bắt quạt xong bị hại P đi qua giường gỗ ngồi, bị cáo N cũng đi lại giường gỗ ngồi và dùng tay phải lấy con dao yếm cán bằng gỗ tròn, chiều dài 40 cm, loại 01 lưỡi sắc, mũi bằng trên vạt giường và dùng tay vuốt lưỡi dao, thấy vậy bị hại P quay nhìn sang chỗ khác và đi đến ngồi ghế gần võng, bị cáo N cầm con dao yếm bằng tay phải đi lại chiếc võng nằm, đầu hướng về trước sân nhà, chân hướng xuống bếp. Thấy bị cáo N nằm võng cầm dao bị hại P sợ nên đứng lên định đi chỗ khác thì bị cáo N ngồi dậy bước đến dùng tay trái nắm tóc bị hại P kéo, ghì mạnh xuống làm cho bị hại P té xuống nền nhà ở tư thế ngồi xổm; bị cáo N ngồi đối diện bị hại P, cách khoảng 60 cm tay trái nắm tóc bị hại P, tay phải (tay thuận) bị hại N cầm con dao yếm giơ lên qua khỏi đầu bị cáo và chém từ trên xuống một nhát trúng vào đỉnh đầu của bị hại P, bị hại P dùng hai tay đưa lên ôm che vùng đầu. Bị cáo N tiếp tục giơ con dao lên qua khỏi đầu bị cáo rồi chém nhát thứ hai vào đầu bị hại P nhưng trúng vào cổ tay trái của bị cáo N gây thương tích, bị cáo N buông tay trái ra không nắm tóc bị hại P, bị cáo N tiếp tục cầm dao đưa lên cao qua khỏi đầu rồi nhằm vào vùng đầu bị hại P chém xuống liên tiếp 03 nhát nhưng trúng vào hai bàn tay của bị hại P, lưỡi dao lìa khỏi cán dao văng rơi xuống nền nhà, bị hại P bỏ chạy ra phía trước sân nhà truy hô kêu cứu. Bị cáo N ném cán dao tại hiện trường rồi đi ra sân điều khiển xe mô tô chạy đến trạm y tế xã Tân An Hội, huyện M khâu vết thương. Bị hại P được những người xung quanh đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ, đến ngày 07/9/2021 được xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 155/2021/TgT-PC ngày 04/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Thị Kim P là 17%.

Tuy bị cáo khai không nhớ sự việc chém bị hại P, nhưng bị cáo xác định vết thương bị hại P là do bị cáo gây ra, bị cáo cũng xác định hung khí bị cáo dùng chém bị hại P là bị cáo lấy trong nhà bị hại P, bị cáo tự gây ra vết thương cho chính mình. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng Ph là khi nghe bị hại P kêu cứu, anh Ph đã đến nhà bị hại P thấy bị hại P

tay vịn đầu máu ra nhiều, chỉ thấy bị hại P và bị cáo không thấy ai khác. Do đó có căn cứ xác định bị cáo N là người gây ra thương tích cho bị hại P.

Bị cáo N chém bị hại P từ trên đầu xuống, bị cáo biết rõ vùng đầu là vùng nguy hiểm nếu gây thương tích có thể dẫn đến chết người, việc bị hại P không chết là ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo còn khai nhận nếu cán dao không rớt ra bị cáo sẽ tiếp tục chém bị hại P, ngoài ra giữa bị cáo và bị hại không xảy ra mâu thuẫn, bị cáo cũng không xác định được nguyên nhân chém bị hại P, qua đó thể hiện bản chất côn đồ hung hãn của bị cáo. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Thanh N về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt N trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức hình phạt N theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt về tội "Trộm cắp tài sản" chưa xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội bị cáo còn bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tố tụng. Ngoài ra, trong thời gian tại ngoại bị cáo còn phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" điều này cũng cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục toàn bộ hậu quả, có ông ngoại, bà ngoại được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bằng khen Thủ tướng Chính phủ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là có cơ sở.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Thanh N phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Thanh N

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm như sau:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh N phạm tội "Giết người".

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 57, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh N 17 (mười bảy) năm tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số: 44/HSST ngày 22/9/2022 của Toà án nhân dân huyện M; xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo Bùi Thanh N phải chấp hành hình phạt 18 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày 20/3/2022.

2. Án phí phúc thẩm: Bị cáo Bùi Thanh N phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án. 16b (MTTT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Huyền Vân